

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Triệu Văn L**, sinh năm 1991

Địa chỉ tạm trú: Thôn N, xã N1, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Chị **Trương Thị P**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn N, xã N1, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn L và chị Trương Thị P (*Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 08 tháng 5 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã N2, huyện N3, tỉnh Tuyên Quang (Nay là Ủy ban nhân dân xã N1, tỉnh Tuyên Quang)*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Triệu Văn L và Chị Trương Thị P xác định có 02 con chung là cháu Triệu Kim L1, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Triệu Thị Thu H, sinh ngày 09/03/2020.

Giao cháu Triệu Kim L1 và cháu Triệu Thị Thu H cho anh Triệu Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Trương Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết.

* Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

* Về án phí: Anh Triệu Văn L phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang theo biên lai số: 0001561 ngày 26 tháng 11 năm 2025. Trả lại cho anh L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Trương Thị P không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã N1 (để ghi Sổ hộ tịch);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Ngọc Trung